TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 14 – GIA LAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH GIA LAI

Số: 95/2026/QĐST-HNGĐ *Gia Lai, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 188/2026/TLST-HNGĐ ngày 11/8/2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hoàng L, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai.
Bị đơn: Anh Trương Ngọc D, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GĐ năm 2014;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hoàng L và anh Trương Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: Hai đương sự có 04 con chung tên Trương Thị Ngọc D1, sinh ngày 27/9/2008; Trương Thị Ngọc Y, sinh ngày 19/11/2009; Trương Thị Ngọc U, sinh ngày 28/11/2017 và Trương Ngọc N, sinh ngày 15/5/2013. Hai đương sự thống nhất thoả thuận giao cả 03 con chung là cháu D1, cháu Y, cháu U cho chị L và giao cháu N cho anh D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho

đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động. Hai bên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự *(LTHADS)* thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36, 71 và 72 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 LTHADS.

- Về tài sản chung: Hai đương sự không có tài sản chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Hai đương sự có nợ chung nhưng tự thoả thuận với nhau nên đều không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Hai đương sự thỏa thuận chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0001434 ngày 10/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh G; chị L được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND khu vực 14 – Gia Lai;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
- THADS tỉnh Gia Lai;
-Lưu HSVA,VTTA.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc